TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 18-01-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Trung Tính

Ông Bùi Quang Việt

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 734/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4933/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu K; Sinh ngày 15/11/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 121/9 L, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Ánh S; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Bảo T và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 31/12/2020 - Có mặt.

Người bào chữa:

Ông Đoàn Anh Phương Vũ là luật sư của Văn phòng luật sư Chung Vinh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Hữu K - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Mai Bá P; Sinh năm 1982

Trú tại: Tổ 2, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Bà Lâm Thị Thùy T - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 20 phút ngày 31/12/2020, tại trước quầy lễ tân khách sạn Duy Tân địa chỉ số D15/6B ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh phối hợp với Công an xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Hữu K có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán. Qua kiểm tra, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của K đang mặc có 01 bịch nylon chứa chất bột màu trắng qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 29,4711gam loại Heroine; thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của K 02 bóp vải này đen bên trong chứa 01 túi vải màu đen có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn có khối lượng 39,2132gam loại Methamphetamine và hộp nhựa hình chữ nhật có ghi chữ BABES-XY bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn có khối lượng 2,3860gam loại Ketamine và 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,9080gam loại Methamphetamine; 01 xe gắn máy biển số 55P3-6999; 04 điện thoại di động, 02 sim cắt; 01 túi vải màu đen, 01 cân điện tử, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 muỗng bằng kim loại, 01 quẹt ga, 01 đoạn ống hút màu đen một đầu cắt nhọn và 05 bịch nylon rỗng.

Toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định, kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 350/KLGĐ-H ngày 07/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu K khai nhận: Khoảng tháng 10/2020, K quen biết với đối tượng tên Tâm và An (không rõ lai lịch). K đã 02 lần mua ma túy của Tâm để bán cho người khác, cụ thể:

Lần 1: Ngày 27/12/2020, K mua của Tâm 07 gói nylon chứa ma túy với giá 2.000.000 đồng. Sau đó bán 02 gói ma túy cho 02 người (không rõ lai lịch) với giá 400.000 đồng/gói, hưởng lợi 100.000 đồng/gói. Còn lại 05 gói, K bỏ vào bóp vải màu đen để bán lại cho người khác.

Lần 2: Khoảng 12 giờ ngày 31/12/2020, người phụ nữ tên Bún (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho K hỏi mua 11.000.000 đồng ma túy đá. K đồng ý nhưng do không có sẵn ma túy nên đã liên lạc với Tâm đặt mua 10.000.000 đồng ma túy đá để bán lại cho Bún kiếm lời 1.000.000 đồng. Sau đó, K điều

khiển xe máy biển số 55P3-6999 đến khu vực đường Lê Văn Quới, quận Bình Tân gặp một người đàn ông do Tâm nhờ mang ma túy đến đưa cho K và lấy 10.000.000 đồng. Sau khi có ma túy, K bỏ gói ma túy vào trong túi vải màu đen bên trong có sẵn 05 gói ma túy nhỏ khác mà K mua trước đó, rồi bỏ vào túi quần phía sau bên phải đang mặc. Sau đó, K chạy xe đến đường Lũy Bán Bích, quận Tân Phú gặp An để lấy 01 bịch nylon chứa ma túy loại Heroine để giao cho Bún (trước đó ngày 30/12/2020, K có giới thiệu cho Bún liên lạc với An để mua ma túy). K thỏa thuận trước với An sau khi bán hết số ma túy trên sẽ đem tiền về trả cho An rồi lấy 500.000 đồng tiền công và An đồng ý. K bỏ bịch nylon chứa ma túy mà An đưa vào túi quần phía trước bên phải của K đang mặc. Sau đó, K chạy xe về khách sạn Duy Tân, địa chỉ D15/6B ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để bán ma túy cho Bún thì bị Công an kiểm tra bắt giữ như trên.

Tại bản Cáo trạng số: 456/CT-VKS-P1 ngày 21 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu K về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy " theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã nêu. Bị cáo khai nhận do cần tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi mua bán ma túy của Tâm và An để bán lại cho đối tượng Bún nhưng chưa giao được thì bị bắt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả của tội phạm mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo Nguyễn Hữu K về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K từ 16 năm đến 18 năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, sung Ngân sách nhà nước.

Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án theo quy định pháp luật.

Luật sư Đoàn Anh Phương Vũ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu K trình bày: Đồng ý về tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân của bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn để áp dụng thêm khoản 2

Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xét xử bị cáo mức hình phạt nhẹ hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát và giảm một phần hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Các bên còn đưa ra một số quan điểm đối đáp, tranh tụng nhưng tất cả đều bảo lưu quan điểm như đã trình bày.

Tại cơ quan điều tra người làm chứng Lâm Thị Thùy T trình bày:

Vào lúc 14 giờ 20 phút ngày 31/12/2020, bà T chứng kiến việc Cơ quan Công an kiểm tra tên Nguyễn Hữu K đang đứng trước quầy lễ tân Khách sạn Duy Tân địa chỉ D15/6B ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra, Công an phát hiện và thu giữ ở túi quần phía trước bên phải của K có 01 bịch nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng được quấn bởi lớp băng keo màu vàng mà K khai nhận là ma túy loại Heroine. Kiểm tra tiếp Công an phát hiện ở túi quần bên phải phía sau K mặc có một bóp vải màu đen đựng 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu K khai nhận là ma túy loại hàng đá và 01 hộp nhựa hình chữ nhật có ghi chữ BABES-XY đựng 03 gói nylon hàn kín chứa tinh thể nhuyễn màu trắng và 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu được K khai nhận là ma túy tổng hợp. Sau đó, Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa K về trụ sở Công an xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh để làm rõ.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Hữu K xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Hữu K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa được xác định phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật; phù hợp với nội dung của Kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 31/12/2020, tại khu vực quầy lễ tân khách sạn Duy Tân, địa chỉ D15/6B, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Hữu K có hành vi cất giấu 29,4711gam Heroine và 39,2132gam Methamphetamine để bán cho đối tượng Bún (không rõ lai lịch) thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Đồng thời, khám xét người bị cáo thu giữ 2,3860gam Ketamine và 0,9080gam Methamphetamine bị cáo khai nhận cất giữ để bán cho người nghiện kiếm lời. Toàn bộ số ma túy nêu trên, K khai mua của các đối tượng tên An, Tâm (không rõ lai lịch).

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hữu K đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Bản cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu K là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự, trị an và an ninh xã hội, xâm phạm đến chính sách của nhà nước về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội. Bị cáo biết rõ ma túy là loại biệt dược độc hại, đã, đang và sẽ hủy hoại cả về thể chất lẫn tinh thần của những người nghiện hút, do đó nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán và vận chuyển trái phép chất ma túy và quy định trừng phạt nghiêm khắc với những ai cố tình vi phạm. Bị cáo là người trên 18 tuổi và không thuộc trường hợp không có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vì tư lợi mà thực hiện hành vi mua bán trái phép 29,4711gam Heroine; 40,1212gam Methamphetamine (MA) và 2,3860gam Ketamine. Căn cứ hướng dẫn tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự, xét cần áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo một mức án nghiêm.

[4]Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]Về xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án:

- Đối với 03 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 145/2021- Bình Chánh có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 bóp vải màu đen; 01 hộp nhựa hình chữ nhật có ghi chữ BABES-XY; 01 túi vải màu đen; 01 cân điện tử; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 muỗng bằng kim loại; 01 quẹt gas; 01 đoạn ống hút màu đen một đầu cắt nhọn; 01 đoạn băng keo màu vàng; 05 bịch nylon rỗng là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị xử dụng, xét cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màu cam có ghi chữ Iphone màu cam cùng 01 sim cắt là phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội, xét cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Docomo; 01 điện thoai di động có ghi chữ Iphone, số Imei 013554007469126; 01 điện thoại di động hiệu Itel, số Imei: 351980108977466 có 01 sim cắt là tài sản hợp pháp của bị cáo K không liên quan đến hành vi phạm tội, xét cần trả lại các tài sản trên cho bị cáo.

- Đối với 01 xe gắn máy biển số 55P3-6999, số khung RLCE5P710AY029000SM, số máy 5P71-029101. Qua xác minh xe trên có biển số thật 75S1-8676 do ông Mai Bá P đứng tên chủ sở hữu. Ngày 20/12/2010, ông P để xe tại bãi giữ xe của Trường Đại học Kinh tế Huế thì bị mất trộm, ông P có trình báo vụ việc với Công an phường An Cựu, thành phố Huế. Bị cáo K khai mượn xe trên của một người đàn ông tên Mạnh. Xét xe trên là tài sản hợp pháp của ông Mai Bá P, ông P không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo K. Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 06/01/2022, ông P đề nghị Hội đồng xét xử xử lý xe trên theo quy định của pháp luật. Do đó cần áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự trả lại xe trên cho ông P.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng An, Tâm là người bán ma túy cho K; đối tượng Bún là người mua ma túy của K và người đàn ông giao ma túy của Tâm cho K, do bị cáo khai không rõ nhân thân, lai lịch và Cơ quan Điều tra đã có công văn gửi Công ty Viễn thông xác minh số điện thoại của Bún và Tâm sử dụng để giao

dịch với K nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời nên không có cơ sở để điều tra, làm rõ.

- Đối với 02 gói ma túy bị cáo mua của Tâm ngày 27/11/2020 đã bán cho người nghiện, ngoài lời khai nhận tội của bị cáo không có chứng cứ nào khác xác định lai lịch người bán, người mua và khối lượng mua bán nên không có cơ sở quy buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự đối với số lượng ma túy này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 135, 136 Bộ luật Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu K** 15 (mười lăm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng, sung Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy: 03 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 145/2021- Bình Chánh được đánh số thứ tự 1,2,3 có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc PC(09), đồng chí Nguyễn Đăng Thành cán bộ phòng PC04, người chứng kiến Lâm Thị Thùy T và chữ ký của Nguyễn Hữu K; có mộc đỏ trên miếng dán niêm phong đại úy Phan Tấn Quốc và mộc dấu đỏ của Công an xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định (khối lượng khoảng 70,9807g); 01 bóp vải màu đen; 01 hộp nhựa hình chữ nhật có ghi chữ BABES-XY; 01 túi vải màu đen; 01 cân điện tử; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 muỗng bằng kim loại; 01 quẹt gas; 01 đoạn ống hút màu đen một đầu cắt nhọn; 01 đoạn băng keo màu vàng; 05 bịch nylon rỗng.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu cam cùng 01 sim cắt (không kiểm tra dược imei, tình trạng do không có nguồn điện, số imei ở khay sim:...7283).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu K: 01 điện thoại di động có ghi chữ docomo (không kiểm tra được imei, tình trạng bên trong do không có nguồn điện); 01 điện thoai di động có ghi chữ Iphone, số Imei 013554007469126 (trầy xước, không kiểm tra được imei, tình trạng bên trong do không có nguồn điện, số imei khay sim:...69126); 01 điện thoại di động hiệu Itel, số Imei: 351980108977466, Imei: 351980108977453 có 01 sim cắt (không kiểm tra được imei, tình trạng

bên trong do không có nguồn điện, số imei:...77446) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho ông Mai Bá P 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, biển số 55P3-6999, số khung RLCE5P710AY029000SM, số máy 5P71-029101.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/203 ngày 12/01/2022 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS TP. HCM; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Cơ quan điều tra; (1)
- Trại tạm giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (1)
- THA HS; (1)
- Phòng PC 53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Hương Giang